TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 125/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 13-7-2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Hoàng Long

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Đầy – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long *tham gia phiên tòa*: Ông Cao Văn Nở, Kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long: Bà Diệp Thị Vân Khoa, Thư ký, Công tác tại Tòa án nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Người hỗ trợ tại điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long: Ông Lê Duy Khương, nhân viên, Công tác tại Tòa án nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 13 – Vĩnh Long và điểm cầu thành phần tại Ủy ban nhân dân xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án thụ lý số: 423/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/06/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23/6/2026 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 134/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Kiến Thị Tiết Trinh, sinh ngày 11/4/2003. Địa chỉ: ấp Chông Văn, xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long, (có mặt).

- Bị đơn: Ông Hồ Văn Danh, sinh ngày 20/02/1996. Địa chỉ: ấp Chông Văn, xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long, (vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2026 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Kiến Thị Tiết Trinh trình bày: Vào năm 2023, bà và ông Hồ Văn Danh tự nguyện tiến tới hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường thọ, tỉnh Trà Vinh cũ (nay là xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 vào ngày 21/3/2023. Sau khi kết hôn, thời gian đầu thì vợ chồng chung sống hạnh đến đầu năm 2025 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường cãi nhau, bất đồng quan điểm sống và vợ chồng sống ly thân từ ngày 24/8/2025 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Văn Danh. Về con chung: có 01 người con chung tên Hồ Nhật Quang, sinh ngày 20/11/2024 hiện con đang sống với bà Trinh, bà yêu cầu được quyền nuôi con và không yêu cầu ông Danh cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hồ Văn Danh đã được Tòa án triệu hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, không khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 03/6/2026; tham gia phiên tòa vào các ngày 23/6/2026 và ngày 13/7/2026 nhưng bị đơn ông Hồ Văn Danh vắng mặt, không lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 20/5/2026 đối với bà Lâm Thị Đào, địa chỉ ấp Chông Văn, xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long là mẹ ruột của ông Hồ Văn Danh trình bày: hiện nay ông Danh vẫn còn hộ khẩu tại địa phương chứ chưa tách nhập đi đâu khác nhưng hiện tại đi làm Công ty RYNAN technogies trên Trà Vinh sáng đi chiều về, nguyên nhân vợ chồng các con mâu thuẫn thì bà không rõ, chỉ khi Tòa án gửi thông báo thì bà mới biết, bà có động viên các con đoàn tụ nhưng không được nên nghỉ do vợ chồng các con tự quyết định, sau khi nhận được thông báo của Tòa án bà trực tiếp gửi thông báo cho ông Danh biết, nhưng Danh nói bận đi làm nên không đến Tòa được, Về hôn nhân, con chung bà có hỏi nhưng ông Danh im lặng không trả lời.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Về thời hạn chuẩn bị xét xử và

chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo theo quy định tại Điều 203, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn ông Hồ Văn Danh là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Kiến Thị Tiết Trinh tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Hồ Văn Danh chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Năm 2023 bà Kiến Thị Tiết Trinh và ông Hồ Văn Danh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Trường Thọ, huyện Cầu Ngang (cũ) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 21/3/2023 là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi dẫn đến hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Trong quá trình tham gia tố tụng, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông Danh vắng mặt không lý do, không có lời trình bày. Như vậy có thể khẳng định ông Danh không có thiện chí hàn gắn, không muốn níu kéo cuộc hôn nhân này nên yêu cầu ly hôn của bà Trinh là có cơ sở chấp nhận. Về con chung, xét thấy Hồ Nhật Quang, sinh ngày 20/11/2024 hiện con đang sống với bà Trinh nên giao cho bà Trinh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Bà Kiến Thị Tiết Trinh được ly hôn với ông Hồ Văn Danh.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Nhật Quang, sinh ngày 20/11/2024 cho bà Trinh tiếp tục nuôi dưỡng. Do bà Trinh không yêu cầu ông Danh cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: bà Trinh phải chịu theo quy định.

- Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: nguyên đơn bà Kiến Thị Tiết Trinh có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Danh và có yêu cầu nuôi con nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật là "*Ly hôn ,*

tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, do bà Trinh và ông Danh có địa chỉ cư trú ấp Chông Văn, xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long đã thực hiện việc tống đạt trực tiếp cho bị đơn các văn bản tố tụng từ khi thụ lý, tiếp cận, công khai, giao nộp chứng cứ và hòa giải, xét xử theo Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, còn nguyên đơn bà Kiến Thị Tiết Trinh có mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định.

[3] Về hôn nhân: Bà Kiến Thị Tiết Trinh và ông Hồ Văn Danh xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường thọ, tỉnh Trà Vinh cũ (nay là xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 vào ngày 21/3/2023 theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của bà Trinh và ông Danh là hợp pháp. Sau kết hôn, bà Trinh và ông Danh chung sống có 01 người con chung là thể hiện một gia đình hạnh phúc. Đến tháng 8 năm 2025 xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải, động viên, thuyết phục để tạo điều kiện cho bà Trinh và ông Danh hàn gắn, đoàn tụ xây dựng gia đình nhưng không đạt kết quả do ông Danh không đến Tòa án tham gia tố tụng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Trinh và ông Danh đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, ly thân từ tháng 8 năm 2025 đến nay không ai tạo điều kiện hàn gắn chứng tỏ đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Kiến Thị Tiết Trinh được ly hôn với ông Hồ Văn Danh.

[4] Về con chung: tên Hồ Nhật Quang, sinh ngày 20/11/2024 hiện con đang sống với bà Trinh, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho bà Kiến Thị Tiết Trinh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng vì từ nhỏ cháu đã sống với mẹ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trinh không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long là có cơ sở, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Kiến Thị Tiết Trinh về việc yêu cầu ly hôn đối với ông Hồ Văn Danh.

Cho bà Kiến Thị Tiết Trinh được ly hôn với ông Hồ Văn Danh.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Nhật Quang, sinh ngày 20/11/2024 cho bà Trinh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trinh không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bà Kiến Thị Tiết Trinh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008332 ngày 05/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bị đơn ông Hồ Văn Danh không phải chịu án phí.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Kiến Thị Tiết Trinh có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Hồ Văn Danh vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Vĩnh Long);
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Phúc